TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung tên Lương Thị Thu T, sinh năm 1987, Lương Thị Cẩm T, sinh năm 1990, Lương Thị Cẩm N, sinh năm 1993, Lương Duy K, sinh năm 1996. Hiện nay các con chung đã trưởng thành tự lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Về án phí: Bà T đồng ý nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho ông T 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002954 ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Như vậy bà T còn được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 197 ngày 19/9/2002);
- Lưu: HSVA (Đ).

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đinh Kim Oanh